

# Phát triển mô hình du lịch bền vững: phân tích tiềm năng Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Bùi Đức Hậu

Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hòa Bình

Trong Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch từ cấp Trung ương tới địa phương đều khẳng định vai trò quan trọng của Hồ Hòa Bình. Đặc biệt, Quyết định số 201/QĐ-TTg xác định Hồ Hòa Bình nằm trong danh mục các địa điểm tiềm năng phát triển Khu du lịch quốc gia, là những điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Tuy nhiên, trong thời gian qua, việc khai thác du lịch còn nhiều hạn chế, phần nào còn mang tính tự phát, cơ sở vật chất du lịch còn ở mức khiêm tốn, thiếu đồng bộ, các sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, kém hấp dẫn; đóng góp của du lịch vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương còn thấp... Mặc dù, Quy hoạch phát triển du lịch Hồ Hòa Bình được phê duyệt từ năm 2006, song các định hướng phát triển chưa được hình thành rõ nét, các sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa phù hợp với xu thế và tình hình mới.

## 1. Phát triển du lịch bền vững

Các vấn đề về phát triển bền vững được đưa ra từ những năm 1980, tiến hành nghiên cứu về vấn đề này, nhiều nghiên cứu khoa học được thực hiện nhằm đưa ra các khía cạnh liên quan đến phát triển bền vững. Từ những năm 1990, các nhà khoa học trên thế giới đã đề cập nhiều đến việc phát triển du lịch với mục đích đơn thuần về kinh tế đang đe dọa hủy hoại môi trường sinh thái, đến nền văn hóa bản địa. Hậu quả của các tác động ấy sẽ lại ảnh hưởng đến bản thân sự phát triển lâu dài của ngành du lịch. Nhưng định nghĩa phát triển du lịch bền vững không chỉ tập trung vào việc bảo vệ môi trường mà còn tập trung vào việc duy trì những văn hóa của địa phương và đảm bảo việc phát triển kinh tế, mang lại lợi ích công bằng cho các nhóm đối tượng tham gia. Phát triển du lịch bền vững được coi là một nhánh của Phát triển bền vững, có nhiều định nghĩa đã được đưa ra và nhóm nghiên cứu đưa ra một số khái niệm đã đưa ra:

Theo Hội nghị ủy ban Thế giới về Phát triển và Môi trường (hay Ủy ban Brundtland) xác định năm 1987: "Hoạt động phát triển du lịch bền vững là hoạt động phát triển ở một khu vực cụ thể sao cho nội dung, hình thức và quy mô là thích hợp và bền vững theo thời gian, không làm suy thoái môi trường, làm ảnh hưởng đến khả năng hỗ trợ."

Theo tổ chức du lịch thế giới (WTO): "Phát triển du lịch bền vững là việc phát triển các hoạt động du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu về hiện tại của du khách và người dân bản địa, trong khi vẫn quan tâm đến việc bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên cho phát triển du lịch trong tương lai". Phát triển du lịch bền vững là đáp ứng đầy đủ nhất, tiện nghi nhất các nhu cầu của

khách du lịch, tạo sức hút du khách đến các vùng, điểm du lịch ngày nay đồng thời bảo vệ và nâng cao chất lượng cho tương lai.

Cho đến nay đa số ý kiến các chuyên gia trong lĩnh vực du lịch và các lĩnh vực liên quan khác ở Việt Nam đều cho rằng: "Phát triển du lịch bền vững là hoạt động khai thác có quản lý các giá trị tự nhiên và nhân văn nhằm thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của khách du lịch, có quan tâm đến các lợi ích kinh tế dài hạn trong khi vẫn đảm bảo sự đóng góp cho bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên, duy trì được sự toàn vẹn về văn hóa để phát triển hoạt động du lịch trong tương lai; cho công tác bảo vệ môi trường và góp phần nâng cao mức sống của cộng đồng địa phương". Đây cũng là khái niệm mà nhóm tác giả sử dụng để làm căn cứ thực hiện nghiên cứu.

## 2. Phân tích đánh giá tiềm năng phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

### 2.1. Những đặc trưng, lợi thế nổi bật

#### i. Vị trí gần Hà Nội

Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình có vị trí rất gần thủ đô Hà Nội, có thể kết nối trực tiếp với thủ đô Hà Nội qua tuyến Quốc lộ 6 (khoảng 75km). Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các sản phẩm du lịch phù hợp với thị trường Hà Nội, đặc biệt là sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng cuối tuần.

#### ii. Cảnh quan và diện tích mặt nước lớn

Là một trong những hồ nhân tạo có diện tích lớn nhất miền Bắc, với diện tích mặt nước ngập thường xuyên khoảng 8.000 ha, nổi bật với cảnh quan mặt nước trong xanh, hàng trăm hòn đảo lớn nhỏ nhấp nhô trên mặt nước, trước đây vốn là các ngọn núi, quá

đồi sau khi ngăn sông đã bị ngập chìm trong nước, giờ chỉ còn một phần nhô lên; hai bên hồ với những cánh rừng, dãy núi đá vôi sừng sững in bóng xuống lòng hồ tạo nên phong cảnh sơn thủy, hữu tình, được ví như một “vịnh Hạ Long trên núi”. Lòng hồ trải dài trên địa bàn thành phố Hòa Bình và 4 huyện là lợi thế lớn để phát triển các sản phẩm du lịch khai thác lợi thế mặt nước: Du lịch nghỉ dưỡng, du lịch thể thao, vui chơi giải trí trên mặt nước, khám phá hệ sinh thái, tham quan điểm du lịch hai bên bờ,...

Hai bên bờ với các cánh rừng, khu bảo tồn thiên nhiên, nơi có những bản làng dân tộc Mường, Thái, Tày,... sinh sống tạo nên vùng cảnh quan đặc sắc, nguyên sơ, yên ả của vùng núi, là một trong những nguồn tài nguyên du lịch đặc biệt. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các sản phẩm du lịch tìm hiểu và trải nghiệm bản sắc văn hóa dân tộc.

Khu vực nghiên cứu có diện tích rừng khá lớn, với nhiều loại gỗ quý như pơmu, samu, dói, nghiến, chò chỉ, chò nâu, de, lát, lim,... đặc biệt tại các khu bảo tồn thiên nhiên với một quần thể động thực vật đa dạng: Gấu, báo hoa mai, thông đỏ, lan hài, thông Pà Cò,... có giá trị phục vụ phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học.

Nguồn lợi thủy sản đa dạng, phong phú với các loài có giá trị kinh tế và khoa học mà các hệ thống sông ở vùng đồng bằng không có như các loài cá: Dầm xanh, anh vũ, chiên, lăng... tạo giá trị ẩm thực địa phương thu hút du khách.

### iii. Văn hóa đặc trưng nổi bật - Văn hóa Mường

Khu vực nghiên cứu là nơi sinh sống của nhiều dân tộc, trong đó có 6 dân tộc chính: Thái, Mường, Kinh, Tày, Dao, Mông. Đồng bào nơi đây chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa, canh tác nương rẫy, chăn nuôi gia súc gia cầm. Mỗi dân tộc đều có nền văn hóa đa dạng, mang đậm bản sắc riêng của từng dân tộc. Các bản làng dân tộc sống gần bó với thiên nhiên, tập tục sinh hoạt, lối sống vẫn mang đậm chất bản địa.

Cộng đồng dân tộc Mường chiếm đa số, đây được coi là đất gốc của người Mường, là dân tộc bản địa gắn liền với văn hóa Hòa Bình ra đời cách đây hàng vạn năm. Dân tộc Mường có nền văn hóa đặc sắc, phong phú đa dạng mang màu sắc độc đáo, riêng biệt:

- Bản làng được tập trung ở chân núi với hướng nhà nhìn ra cánh đồng hay dòng suối.

- Nhà dân tộc Mường là dạng kiến trúc nhà sàn với vật liệu chủ yếu bằng gỗ, luồng tre. Người Mường thường sử dụng một số loại gỗ quý đặc trưng để làm những bộ phận, cấu kiện quan trọng trong ngôi nhà như: gỗ trai, chò chỉ, nghiến; sến, táu, dói, de, đinh, lát... Ngoài gỗ để làm các chi tiết chính, nhà sàn của người Mường cần sử dụng các loại tre, buong, hóp để làm đòn tay, đan vách... Nhà sàn truyền thống thường được lợp bằng cỏ gianh, lá cọ.

- Kho tàng văn nghệ dân gian của đồng bào Mường

rất phong phú với nhiều thể loại như: Thơ dài, bài mo, truyện cổ, dân ca, ví dặm, tục ngữ. Đặc trưng với múa sắc bùa, múa công chiêng, múa đâm đuống; trò chơi dân gian đánh măng, bắn nỏ, kéo co,...

Ngoài ra, các đặc trưng về văn hóa của các dân tộc khác nhau trên địa bàn đã tạo nên sự đa dạng về văn hóa cho Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình:

- Lễ hội: Lễ hội Khai hạ - Mường Bi (Tổ chức mừng 7 - 8 tháng giêng âm lịch hàng năm); lễ hội Công Chiêng (Tổ chức ngày mừng 8/1 âm lịch hàng năm); lễ hội Khuống Mùa (xuống đồng); lễ mừng cơm mới; lễ hội Đền Bờ (từ ngày mừng 7 tháng giêng kéo dài đến hết tháng 3 âm lịch); lễ hội Xên Mường của dân tộc Thái - huyện Mai Châu (tổ chức vào ngày 9-10/1 âm lịch hàng năm); lễ hội Chá Chiêng của dân tộc Thái (3 năm tổ chức 1 lần vào tháng 1 âm lịch); lễ hội Cầu Mưa của dân tộc Thái (tổ chức vào tháng 4 âm lịch); lễ hội Gầu Tào của người Mông (tổ chức vào dịp tết của người Mông); lễ hội chùa Ké ở Mường Bi là sự giao thoa về văn hóa giữa các dân tộc, lễ hội có sự tham gia của cả người Kinh và Mường;...

- Nghề thủ công truyền thống: Nghề dệt thổ cẩm, nghề mây tre đan, nghề dệt vải, nghề mộc,... với những dụng cụ lao động sản xuất được làm từ nguyên liệu tự nhiên.

- Tập quán canh tác: Việc khai khẩn làm ruộng bậc thang và chăm sóc cây trồng được sử dụng bằng những kỹ thuật làm ruộng truyền thống, có từ hàng ngàn năm lịch sử, tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt đối với du khách.

- Các loại hình dân ca, dân vũ, điệu múa đặc sắc, trò chơi dân gian: Hát giao duyên - “khắp báo sao”, múa nón “xé cúp” và các trò chơi: Chơi quả lẹ “Tó má lẹ”, chơi cà kheo, ném còn, đánh quay, chơi phại,...

- Sự phong phú về kho tàng văn nghệ dân gian: Một số tác phẩm dân gian nổi tiếng như: Sử thi đẻ đất đẻ nước, mặc dù vùng đất này không phải là nơi phát tích của tác phẩm, nhưng đây có thể coi là niềm tự hào không chỉ của văn hóa Mường mà còn của cả dân tộc Việt Nam; truyền thuyết về ông Đùng, bà Đà; út Lót - Hồ Liêu;...

### iv. Các giá trị lịch sử tâm linh

Giá trị tâm linh thể hiện rõ trong đời sống của đồng bào dân tộc, hàng năm vào dịp lễ tết các điểm văn hóa tâm linh thu hút hàng vạn lượt khách đến thắp hương, cầu may, nổi bật là một số điểm: Đền Thác Bờ, chùa Hòa Bình Phật Quang. Đây là tiềm năng du lịch quan trọng cần khai thác, phát triển.

### v. Ẩm thực, đặc sản

Với điều kiện khí hậu mát mẻ, hiền hòa tạo điều kiện thuận lợi để trồng các loại rau củ, quả. Ngoài ra, thiên nhiên, núi rừng nơi đây cung cấp nguồn thực phẩm khá phong phú. Ẩm thực đặc sắc bởi mang nét riêng của từng dân tộc, trong đó đặc trưng là ẩm thực dân tộc Mường: Văn hóa ẩm thực của người Mường

được tạo nên từ những món ăn đơn giản, dân dã mang hương vị của núi rừng, sông suối như món rau dớn, món cá suối, món thịt lợn,... nhiều món ăn bổ dưỡng, có tác dụng chữa bệnh. Điều đặc biệt nhất trong văn hóa ẩm thực người Mường là sử dụng lá chuối để bày các món ăn (cổ lá), cổ lá trở thành thương hiệu riêng của người Mường.

- Một số món ăn nổi tiếng: Chả lá buối, thịt trâu nấu lá lồm, thịt gà nấu măng chua, cá sông nướng, rượu Mai Hạ, rượu cần,...

- Các đặc sản: Măng tươi, cam Cao Phong, mía,...

### 3. Kết luận và kiến nghị

Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030 là một trong những nội dung quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước về du lịch, bao gồm những định hướng về phát triển ngành, phát triển không gian lãnh thổ du lịch, được nghiên cứu trên cơ sở đánh giá tổng hợp những lợi thế về tài nguyên du lịch của Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình. Những tính toán dự báo và các khả năng khai thác tiềm năng phát triển du lịch Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình được lồng ghép phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh gắn với thị trường du lịch trong vùng và cả nước.

Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030 đáp ứng được yêu cầu đối với một quy hoạch phát triển khu du lịch quốc gia, làm căn cứ để quản lý, triển khai lập quy hoạch chi tiết, lập các dự án đầu tư phát triển du lịch.

Du lịch là một ngành kinh tế có tính liên ngành, liên vùng và có tính xã hội hóa cao. Vì vậy, trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch, cần có kế hoạch giám sát chặt chẽ, kịp thời chính sửa, điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển ngành du lịch nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung.

Từ phân tích tiềm năng phát triển du lịch bền vững ở trên, có thể đưa ra một số kiến nghị để du lịch Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình phát triển tương xứng với lợi thế về vị trí và tiềm năng và được công nhận là khu du lịch quốc gia, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hòa Bình và vùng Trung du miền núi Bắc Bộ và sự phát triển của du lịch Việt Nam, như sau:

- Chính phủ quan tâm xem xét và phê duyệt phương án quy hoạch Khu du lịch Hồ Hòa Bình trở thành khu du lịch quốc gia với những tiêu chí đã được xác định trong Luật Du lịch.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tổng cục Du lịch tiếp tục quan tâm chỉ đạo, trình Chính phủ phê duyệt quy hoạch và bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ tương xứng cho nâng cấp hạ tầng du lịch, tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch và đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình.

- Các Bộ, ngành Trung ương tạo điều kiện tạo điều kiện lồng ghép các chương trình, các dự án có liên quan phát triển du lịch Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình để tạo nguồn vốn phát triển du lịch và hỗ trợ phát triển du lịch Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình.

- Bộ Giao thông vận tải tiếp tục đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông Quốc lộ trên địa bàn tỉnh; ưu tiên phát triển các tuyến giao thông đến các khu, điểm du lịch nhằm phục vụ phát triển du lịch.

- UBND tỉnh Hòa Bình tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư, hạn chế và có biện pháp khắc phục kịp thời tình trạng chậm tiến độ./.

### Tài liệu tham khảo

Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Quy hoạch phát triển du lịch Hồ Hòa Bình tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2006 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 198/QĐ-UB ngày 26/01/2006.

Ko, T. G. (2003). Development of a tourism sustainability assessment procedure: a conceptual approach. *Tourism Management*, 431—445.

Torres-Delgado, A., & Saarinen, J. (2013). Using indicators to assess sustainable tourism development: a review. *Tourism Geographies*, 31-47.

Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. <http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/9133>